

**BIÊN BẢN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC (VPID)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty VPID;
- Căn cứ Thông báo về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

Hôm nay, ngày 19/12/2020, vào hồi 09 giờ 00 phút, tại Văn phòng trụ sở chính Công ty – KCN Khai Quang, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**I. KHAI MẠC, TÍNH PHÁP LÝ CỦA ĐẠI HỘI VÀ GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ.**

**1. Khai mạc:**

- Đại diện Ban tổ chức Ông Nguyễn Thiên Tình tuyên bố khai mạc Đại hội.

**2. Tính pháp lý của Đại Hội:**

Bà Nguyễn Ngọc Lan Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2021 tại ngày 04/12/2020 là: **611** cổ đông nắm giữ **17.004.051** cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp và ủy quyền): **65** cổ đông tương ứng **11.506.438** cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết.

**Trong đó:**

+ Số cổ đông trực tiếp tham dự: **53** cổ đông tương ứng **5.951.833** cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết;

+ Số cổ đông đã ủy quyền tham dự: **52** cổ đông tương ứng **5.554.605** cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết;

Tổng số cổ phiếu phổ thông của các cổ đông tham dự trực tiếp và đại diện được ủy quyền tham dự là: **11.506.438** cổ phiếu/**17.004.051** cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết, chiếm **67,67%** cổ phiếu thực tế có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành và theo Điều lệ của Công ty VPID, Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty VPID đủ điều kiện để tiến hành.

**3. Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch:**

- +/ Ông Trịnh Việt Dũng : Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch Đoàn;
- +/ Ông Lê Tùng Sơn : Tổng Giám đốc – Thành viên;
- +/ Ông Phạm Trung Kiên : Phó Tổng Giám đốc – Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

**4. Giới thiệu và thông qua Ban thư ký tại Đại hội gồm:**

- +/ Ông Nguyễn Anh Đệ : Phó Tổng giám đốc - Trưởng Ban;
- +/ Bà Nguyễn Thị Thu Lan : Nhân viên Hành chính - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

**5. Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội gồm:**

- +/ Ông Nguyễn Mạnh Hà : Thành viên Tiểu ban KTNB - Trưởng Ban;
- +/ Ông Nguyễn Huy Tùng : Thư ký HĐQT - Ủy viên;
- +/ Ông Đỗ Văn Giáp : Ủy viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

**6. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội:**

- Ông Trịnh Việt Dũng - Chủ tịch HĐQT giới thiệu Chương trình Đại hội để các cổ đông thông qua;
- Ông Lê Tùng Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày quy chế làm việc tại Đại hội để các cổ đông thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

**II. PHẦN NỘI DUNG.**

**1. Ông Trịnh Việt Dũng - Chủ tịch HĐQT trình bày "Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2020, kế hoạch thực hiện năm tài chính 2021" (có báo cáo đính kèm);**

**2. Ông Lê Tùng Sơn - Tổng Giám đốc trình bày "Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2020, Kế hoạch thực hiện năm tài chính 2021" (có báo cáo đính kèm);**

**3. Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kế toán trưởng Công ty trình bày tóm tắt " Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020" (có báo cáo đính kèm)**

**4. Bà Nguyễn Ngọc Lan - Thành viên HĐQT, nguyên Trưởng Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ trình bày "Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm tài chính 2020" về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm (có báo cáo đính kèm);**

**5. Tham luận, ý kiến tham gia đóng góp của các cổ đông:**



5.1 Cổ đông mã số 387: làm rõ kết quả các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết. Ví dụ như Công ty CP thủy điện Trung Thu đã phát điện rồi nhưng không có số liệu tài chính?

5.2 Cổ đông mã số 478: KCN Châu Sơn phần diện tích mở rộng số liệu sai lệch VT1 và VT2 không khớp nhau??? trích lập dự phòng phải thu khó đòi hơn 3 tỷ đồng, giải pháp thu hồi công nợ như thế nào? Kế hoạch năm 2021 giảm chưa có giải trình cụ thể? Nên thoái vốn tại 03 Công ty: L18, L43 và DC4, giữ lại khoản đầu tư tại Công ty thủy điện Trung Thu. Giải trình kế hoạch đầu tư KCN Sông Lô 2 và CCN Hồng Đức tại sao chậm như vậy, có đẩy nhanh tiến độ được không??? phát hành cổ phiếu quỹ thưởng cho cổ đông hiện hữu tại sao không thực hiện được theo phương án đã xin UBCK Nhà Nước? giải trình số lượng cổ phiếu còn lại thì sử dụng làm gì??? Góp ý về số điện thoại liên lạc trả lời cổ đông.

5.3 Cổ đông mã số 253: Giải trình kế hoạch kinh doanh năm 2021 tại sao giảm? kế hoạch đầu tư KCN và CCN tại sao chậm??? các khoản đầu tư tài chính chưa rõ? đầu tư tiếp vào Công ty L18 không??? làm rõ cho công ty L18 vay vốn? đầu tư KCN mới ở Hà Nam – Công ty VL với tỷ lệ 20% đề nghị làm rõ hơn?

5.4 Cổ đông mã số 290: Giải trình kế hoạch kinh doanh 2021 tại sao giảm? kế hoạch kinh doanh từ 2021 đến 2024 như thế nào??? Làm rõ dự án góp vốn vào Công ty VL tại Hà Nam? Góp ý về số điện thoại liên lạc trả lời cổ đông.

5.5 Cổ đông mã số 491: nên chia cổ tức bằng cổ phiếu, Công ty giữ tiền mặt để đầu tư;

Trả lời:

- Định hướng chung của Công ty là phát triển minh bạch, an toàn và ổn định.
- Các khoản đầu tư:
  - + Công ty thủy điện Trung Thu: đã chia cổ tức 7% khoảng 2,6 tỷ nhưng chia vào quý 1 năm tài chính 2021 của Công ty (tháng 10/2020);
  - + Công ty L18: đánh giá trong tương lai thì phát triển của Công ty sẽ rất tốt nên HĐQT đã xem xét và tiếp tục tham gia;
  - + Công ty DC4 và L43: chưa thoái vốn;
  - + Công ty CP Trung Anh: tiềm năng về dài hạn là tốt, đất dự án tại Xuân Mai-Hà Nội
- Trích lập dự phòng hơn 3 tỷ đồng : thì trích lập khoản đầu tư vào Công ty Trung Anh theo tỷ lệ góp vốn/khoản lỗ vì Công ty đã trong giai đoạn đầu tư chưa có lãi (khoảng 2 tỷ đồng), khoản 1 tỷ đồng là trích lập dự phòng đầu tư cổ phiếu.
- Rút kinh nghiệm về số điện thoại liên lạc để trả lời cổ đông.
- Thực hiện theo phương án đã trình UBCK Nhà nước sẽ rất phức tạp nên HĐQT quyết định thay đổi phương án là thưởng cho cổ đông hiện hữu khoảng 3%, số còn lại thưởng cho CBNV chủ chốt để giữ chân người lao động.

- Kế hoạch triển khai KCN Sông Lô 2 và CCN Hồng Đức: hồ sơ thực hiện theo quy định của luật. Nhưng trên thực tế có thể năm 2022 đã có doanh thu rồi vì đầu tư theo hình thức cuốn chiếu.
- Diện tích mở rộng KCN Châu Sơn tổng khoảng 60 ha và đã được giao đất tại VT2 là 33,66 ha; VT1 khoảng 25 ha chưa đền bù GPMB xong;
- Đầu tư vào Công ty VL cũng do uy tín của Công ty nên CĐT mời Công ty tham gia 20%/VĐL (468 tỷ đồng), diện tích KCN dự kiến khoảng 300 ha đến 400 ha.

**6. Chủ tịch Đoàn đọc các Tờ trình của HĐQT, Tiểu Ban kiểm toán nội bộ và trình các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ thông qua:**

6.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm tài chính 2020 do Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày (có báo cáo đính kèm) với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

✚ Một số chỉ tiêu tài chính đạt được trong năm tài chính 2020:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2020/TH 2019	TH 2020/KH 2020
1	Tổng tài sản	920,62	1,015	1,260.8	137%	124%
2	Doanh thu	163,45	264	220.4	135%	83%
3	Lợi nhuận sau thuế	98,37	151.67	210.1	214%	139%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	5.454		11.785	216%	
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	30%	35%	35%		
	Bảng tiền	30%	20%	10%		
	Bảng cổ phiếu	0	15%	0		

Biểu quyết mục 6.1: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.

6.2 Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2020 của Ban điều hành do Tổng Giám đốc trình bày, cụ thể với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019 (Tỷ đồng)	Năm 2020		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	TH 2020/TH 2019	TH 2020/KH 2020
1	Tổng tài sản	920,62	1,015	1,260.8	137%	124%
2	Doanh thu	163,45	264	220,4	135%	83%
3	Lợi nhuận sau thuế	98,37	151,67	210,1	214%	139%



4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.454		11.785	216%	
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	30%	35%	35%		
	Bằng tiền	30%	20%	10%		
	Bằng cổ phiếu	0	15%	0		

Biểu quyết mục 6.2: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.

6.3 Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 từ 01/10/2020 đến 30/9/2021 gồm các nội dung sau:

*Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính:*

*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021	Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	1,260.88	Từ 1,500 – 1,700	Từ 19.0%-35%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	220	159	-27.9%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	210	135	-35.8%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	35	25	-28.5%
	- Bằng tiền	%	20	5,0	
	- Bằng cổ phiếu	%	15	20	
5	Tổng quỹ lương năm 2021	Tỷ đồng	11	13,8	25%
6	Kinh phí hoạt động và thù lao HĐQT năm 2021	Tỷ đồng	2,0	2,5	25%

Biểu quyết mục 6.3: 63 phiếu đồng ý đạt 99,82%; 0 phiếu không đồng ý; 02 phiếu không ý kiến đạt 0,18%.

6.4 Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2020 đã được kiểm toán tại ngày 30/9/2020.

Biểu quyết mục 6.4: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.

6.5 Thông qua "Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động kinh doanh năm tài chính 2020" về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc do Trưởng Tiểu ban kiểm toán nội bộ trình bày;

Biểu quyết mục 6.5: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.

6.6 Thông qua tờ trình về phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2020, mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021.

Biểu quyết mục 6.6: 62 phiếu đồng ý đạt 98,47%; 0 phiếu không đồng ý; 03 phiếu không ý kiến 1,53%.

- 6.7 Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2021 của Tiểu Ban kiểm toán nội bộ. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.
- Biểu quyết mục 6.7: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.
- 6.8 Thông qua Tờ trình về đầu tư dự án KCN Sông Lô II, Huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo đó, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện triển khai dự án theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.
- Biểu quyết mục 6.8: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.
- 6.9 Thông qua tờ trình về đầu tư dự án Cụm công nghiệp Hồng Đức, Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Theo đó, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.
- Biểu quyết mục 6.9: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.
- 6.10 Thông qua tờ trình về mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, các tiểu ban trực thuộc trong năm tài chính 2021: Mức kinh phí hoạt động của HĐQT và các tiểu Ban trực thuộc HĐQT là: 2.500.000.000VNĐ (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).Cụ thể: 2.387.600.000 đồng cộng với 112.400.000 đồng chưa sử dụng hết của năm trước (2020) chuyển sang.
- Biểu quyết mục 6.10: 62 phiếu đồng ý đạt 98,47%; 0 phiếu không đồng ý; 03 phiếu không ý kiến đạt 1,53%.
- 6.11 Thông qua Tờ trình về sửa đổi điều lệ hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp năm 2020.
- Biểu quyết mục 6.11: 65 phiếu đồng ý đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý; 0 phiếu không ý kiến.
- 6.12 Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2020. Theo đó, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.
- Biểu quyết mục 6.12: 62 phiếu đồng ý đạt 99,65%; 01 phiếu không đồng ý đạt 0,05%; 02 phiếu không ý kiến đạt 0,3 %.
- 6.13 Thông qua tờ trình về phương án thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu. Theo đó, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.



Biểu quyết mục 6.13: 60 phiếu đồng ý đạt 99,74%; 04 phiếu không đồng ý đạt 0,13%; 01 phiếu không ý kiến đạt 0,13%.

- 6.14 Thông qua tờ trình về phương án sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho cán bộ công nhân viên Công ty (ESOP 2021). Theo đó, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Biểu quyết mục 6.14: 54 phiếu đồng ý đạt 97,62%; 04 phiếu không đồng ý đạt 0,28%; 07 phiếu không ý kiến đạt 2,10%.

### III. BẾ MẠC.

Ông Nguyễn Anh Đệ thay mặt Ban thư ký:

- Đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc và Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Biên bản Đại hội;

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 gồm 07 trang, đã đọc cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội nghe và nhất trí thông qua biên bản Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày./.

**Ban thư ký Đại hội**



**Ông Nguyễn Anh Đệ**

**Chủ tịch Đoàn Đại hội**



**Ông Trịnh Việt Dũng**



**Bà Nguyễn Thị Thu Lan**

**Tài liệu lưu kèm:**

1. Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Quy chế làm việc tại Đại hội;
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm tài chính 2020 và kế hoạch năm tài chính 2021;
4. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch thực hiện năm tài chính 2021 của Tổng giám đốc;
5. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán;
6. Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm 2020 của Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ
7. Tờ trình về mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2020, mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021;
8. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
9. Tờ trình về đầu tư dự án KCN Sông Lô II, Huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
10. Tờ trình về đầu tư dự án CCN Hồng Đức, Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;
11. Tờ trình về mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các tiểu Ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2021;
12. Tờ trình về sửa đổi điều lệ hoạt động của Công ty.
13. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2020;
14. Tờ trình về phương án thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu.
15. Tờ trình về sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho cán bộ nhân viên Công ty (ESOP 2021);
16. Phiếu biểu quyết.